

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN C  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 432/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*C, ngày 24 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số:546/2020/TLST - HNGĐ ngày 06/11/2020, giữa:

1/ Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1991.

Đăng ký nhân khẩu thường trú tại: Tổ 15 phường H, quận C, thành phố Hà Nội.

2/ Chị Trần Thu T2, sinh năm 1992.

Đăng ký nhân khẩu thường trú tại: Tổ 15 phường H, quận C, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 16 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 16 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn T1 và chị Trần Thu T2.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn T1 và chị Trần Thu T2 xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Bảo M, sinh ngày 20/09/2011 và cháu Nguyễn Bảo K, sinh ngày 16/01/2013. Ly hôn giao cháu Nguyễn Bảo M cho anh Nguyễn Văn T1 trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Nguyễn Bảo K cho chị Trần Thu T2 trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn T1 và chị Trần Thu T2 tự thỏa thuận về tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Anh Nguyễn Văn T1 và chị Trần Thu T2 không nợ ai và không cho ai vay nợ.

- Về chỗ ở sau ly hôn: Các bên tự lo, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn T1 chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn. Xác nhận anh T1 đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C (Biên lai thu số 0003999 ngày 04/11/2020) nay được chuyển thành lệ phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Các bên đương sự;
- VKS quận C;
- Chi cục THADS C;
- UBND phường H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hồng Vân**